****

|  |  |
| --- | --- |
| **\* Ôn và khởi động: (2-3’)**  - HS hát  - Đọc lại bài 63.  - Nhận xét, tuyên dương.  **5. Viết vở: (9 - 10’)**  - GV yêu cầu HS viết vào vở Tập viết 1, tập một các *từ: sầu riêng, cá kiếm, yến, củ riềng, cái liềm.* HS viết chữ (chữ viết thường, chữ cỡ vừa) vào vở Tập viết 1, tập một.  - Hướng dẫn trình bày.  - Cho HS xem bài viết mẫu.  - Quan sát hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng khoảng cách.  - Chấm một số bài.  - Soi 2-3 bài nhận xét và sửa lỗi cho HS.  **6. Đọc: (15-17’)**  - Đưa tranh MH.  - Giới thiệu tranh và nội dung bài đọc.  - GV yêu cầu HS đọc thẩm và tìm các tiếng có vần *iêng, iêm, yên.*  - GV yêu cầu đánh vần các tiếng mới.  - GV yêu cầu HS xác định số câu trong đoạn.  - Đọc nối tiếp câu  - GV HD đọc đoạn, đọc mẫu cả đoạn  - Yêu cầu đọc cả đoạn.  + Tìm hiểu nội dung:  - Chủ nhật, bố và Hà đi đâu?  - Sân chim có gì?  - Sau một ngày kiếm ăn, đàn chim làm gì?  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  **7. Nói theo tranh:( 5-7’)**  - GV yêu cầu HS quan sát tranh MH.  - GV đặt từng cầu hỏi và HS trả lời theo từng cầu:  - Em có biết tên loài chim nào trong các tranh không?  - Những con chim trong các tranh đang làm gi?  - Em có biết điểm đặc biệt nào của những loài chim này không?  - GV có thể gợi ý, mở rộng để HS tìm được các từ ngữ liên quan đến đời sống của chim (hót, bay, kiếm mối, làm tổ,...).  - GV và HS nhận xét.  **8. Củng cố: (1-2’)**  - Hôm nay học bài gì?  - GV nhận xét chung giờ học | - Mở vở Tập viết.  - Đọc nội dung bài viết.  - Nêu tư thế ngồi viết.  - Quan sát.  - Cả lớp viết bài.  - HS quan sát tranh.  - HS đọc thầm, tìm.  - HS đáng vần.  - HS đọc dãy – tổ - đồng thanh.  - HS đọc cá nhân – dãy – tổ.  - HS thảo luận nhóm đôi, nội dung đoạn vừa đọc  - Đại diện nhóm trả lời trước lớp  - HS quan sát và thảo luận nhóm đôi bằng câu hỏi gợi ý.  -… én, vẹt, hoạ mi  - …đang bay, đậu trên cành.  - …Én báo hiệu mùa xuân; Vẹt biết bắt chước tiếng người; Hoạ mi hót hay.  - HS trả lời. |